

Số: 02 /2020/QĐ-UBND

Tủa Chùa, ngày 22 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức
của Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện Tủa Chùa**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TỬA CHÙA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật ngày 25 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Thú y ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Trồng trọt ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 108/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về quản lý phân bón;

Căn cứ Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ về Khuyến nông;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 14/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, huyện;

Căn cứ Thông tư số 15/2015/TT-BNNPTNT ngày 26 tháng 3 năm 2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc hướng dẫn nhiệm của các Chi cục và các tổ chức sự nghiệp trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 04/2010/QĐ-UBND ngày 31 tháng 5 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ huyện.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện Tủa Chùa.


Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 8 năm 2020.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện; Trưởng phòng: Nội vụ, Tài chính - Kế hoạch, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện; Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Sở Nội vụ tỉnh Điện Biên;
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Điện Biên;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân huyện;
- Lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện;
- Lưu: VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Thanh Bình

QUY ĐỊNH

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện Tủa Chùa

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 02 /2020/QĐ-UBND ngày 22 tháng 7 năm 2020
của Ủy ban nhân dân huyện Tủa Chùa)*

Chương I VỊ TRÍ VÀ CHỨC NĂNG

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện Tủa Chùa là đơn vị sự nghiệp công lập có thu tự bảo đảm một phần kinh phí hoạt động thường xuyên trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện Tủa Chùa.

2. Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật. Trung tâm chịu sự chỉ đạo quản lý toàn diện của Ủy ban nhân dân huyện Tủa Chùa, đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các đơn vị quản lý chuyên ngành.

Điều 2. Chức năng

Trung tâm có chức năng tham mưu giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện triển khai thực hiện công tác chuyên môn kỹ thuật thuộc lĩnh vực nông nghiệp, cung cấp các dịch vụ sự nghiệp công lập về chăn nuôi, thú y, trồng trọt, bảo vệ thực vật, thủy sản, triển khai thực hiện các hoạt động khuyến nông, ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật và dịch vụ nông nghiệp trên địa bàn huyện; phối hợp với Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện thực hiện công tác chuyên môn kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp.

Chương II NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 3. Nhiệm vụ chung

1. Quản lý, sử dụng viên chức, lao động, tài sản, ngân sách; thực hiện chính sách đối với viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý theo đúng quy định của pháp luật. Thực hiện công tác thi đua khen thưởng theo quy định của pháp luật.

2. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý cấp trên. Tham gia các hoạt động chuyên môn nghiệp vụ do cơ quan cấp trên tổ chức.

3. Đề xuất với Ủy ban nhân dân cấp huyện bố trí kinh phí hoạt động từ nguồn ngân sách nhà nước cấp và nguồn kinh phí khác hàng năm đảm bảo mọi hoạt động của cơ quan và phù hợp với chiến lược, quy hoạch, kế hoạch và nguyện vọng của người dân trong phát triển nông nghiệp của địa phương.

4. Tổ chức thực hiện các chương trình, đề án, dự án về trồng trọt, bảo vệ thực vật, chăn nuôi, thú y, vệ sinh môi trường, khuyến nông, khuyến ngư, chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, áp dụng công nghệ mới vào sản xuất nông nghiệp.

5. Triển khai các quy trình kỹ thuật về trồng trọt, bảo vệ thực vật, chăn nuôi, thú y, nuôi trồng thủy sản. Cảnh báo, hướng dẫn các biện pháp phòng, chống dịch bệnh cây trồng, dịch bệnh động vật trên địa bàn.

6. Thực hiện công tác dịch vụ khuyến nông, cung ứng và tư vấn sử dụng các loại giống cây trồng, vật nuôi, vắc xin, thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật, phân bón, thức ăn chăn nuôi và các loại vật tư, trang thiết bị thuộc lĩnh vực nông, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản và ngành nghề nông thôn phục vụ sản xuất.

7. Liên kết với các tổ chức kinh tế, các doanh nghiệp trong công tác đầu tư vào sản xuất nông nghiệp, xúc tiến thương mại và tiêu thụ nông sản cho nông dân. Tổ chức khảo nghiệm, trình diễn và chuyển giao tiến bộ kỹ thuật về trồng trọt, chăn nuôi và thủy sản cho nông dân.

8. Phối hợp tham gia công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn, tổ chức các lớp tập huấn chuyên môn, kỹ thuật, bồi dưỡng nghiệp vụ, cung cấp thông tin khoa học, kỹ thuật, thông tin thị trường trong phạm vi chức năng quản lý.

9. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc cơ quan cấp trên giao theo quy định.

Điều 4. Nhiệm vụ cụ thể

1. Lĩnh vực Trồng trọt và Bảo vệ thực vật

a) Về công tác trồng trọt

Thực hiện các nhiệm vụ tham mưu hướng dẫn thực hiện kế hoạch sản xuất trồng trọt hàng vụ, hàng năm và từng giai đoạn của địa phương; tham gia thực hiện và tổng kết, đánh giá kế hoạch sản xuất.

Thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến sản xuất, tổ chức tập huấn cho người sản xuất. Hướng dẫn thực hiện chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng theo thời vụ sản xuất trên địa bàn; hướng dẫn các tổ chức, cá nhân sử dụng giống cây trồng và các loại phân bón đúng kỹ thuật, đạt hiệu quả, đảm bảo an toàn thực phẩm và hạn chế gây ô nhiễm môi trường; ứng dụng công nghệ, tiến bộ khoa học kỹ thuật, khảo nghiệm giống cây trồng và phân bón mới các loại trên địa bàn huyện.

b) Công tác bảo vệ thực vật

Thực hiện các nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân huyện giao.

Điều tra, phát hiện sinh vật gây hại; xác định thời gian phát sinh, diện phân bố, mức độ gây hại của sinh vật gây hại tài nguyên thực vật. Thông báo kịp

thời tình hình sinh vật gây hại và theo dõi, hướng dẫn biện pháp phòng, chống sinh vật gây hại trên địa bàn huyện.

Xây dựng, duy trì hệ thống giám sát, cảnh báo sinh vật gây hại, biện pháp phòng, chống sinh vật gây hại thực vật; xây dựng cơ sở dữ liệu về bảo vệ và kiểm dịch thực vật.

Tham mưu cho cơ quan có thẩm quyền về tình hình sinh vật gây hại đề đề xuất công bố dịch và công bố hết dịch hại thực vật. Đề xuất các biện pháp để giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức, chỉ đạo phòng chống dịch và ngăn ngừa dịch lây lan sang các vùng khác; có kế hoạch phòng, chống dịch tái phát; đề xuất các biện pháp khắc phục hậu quả của dịch gây hại tài nguyên thực vật.

Điều tra, giám sát, đánh giá sinh vật hại giống cây trồng nhập khẩu, sinh vật có ích nhập nội trên địa bàn. Điều tra sinh vật hại nông lâm sản bảo quản trong kho.

Hướng dẫn chính quyền cơ sở và nông dân thu gom bao, gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng để tiêu hủy theo đúng quy định.

Hướng dẫn hoạt động của mạng lưới bảo vệ thực vật cơ sở, bồi dưỡng, tập huấn và chuyển giao tiên bộ kỹ thuật lĩnh vực trồng trọt - bảo vệ thực vật đến tổ chức, cá nhân trên địa bàn huyện.

Tiếp nhận, xử lý thông tin và hướng dẫn các biện pháp xử lý đối với các sinh vật gây hại được chủ thực vật, tổ chức, cá nhân thông báo.

Tổ chức các hoạt động dịch vụ về kỹ thuật trồng trọt, giống cây trồng, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật theo quy định của pháp luật và Ủy ban nhân dân huyện giao.

Tổ chức các hoạt động dịch vụ về trồng trọt và bảo vệ thực vật theo quy định của pháp luật và Ủy ban nhân dân cấp huyện giao.

c) Công tác phối hợp với phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan quản lý nhà nước

Hướng dẫn cơ cấu giống, sử dụng giống cây trồng; quản lý việc khai thác cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng; ứng dụng công nghệ, tiến bộ khoa học kỹ thuật về giống cây trồng trên địa bàn.

Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, thực hiện quy trình sản xuất nông nghiệp an toàn và kiểm tra, giám sát việc thực hiện sản xuất trồng trọt theo hướng thực hành nông nghiệp tốt (GAP) trên địa bàn.

Chỉ đạo, hướng dẫn việc thực hiện các biện pháp khắc phục thiên tai, dịch bệnh trong sản xuất.

Kiểm tra, theo dõi việc chấp hành các quy định của pháp luật về giống cây trồng, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật của các tổ chức, cá nhân.

Kiểm tra, hướng dẫn cấp mã số cho các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh giống cây trồng nông nghiệp; hướng dẫn các tổ chức, cá nhân tham gia sản xuất giống nông hộ trên địa bàn.

Quản lý, giám sát các lô vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật từ vùng dịch hoặc đi qua vùng dịch, ổ dịch, vùng dịch đối tượng kiểm dịch thực vật; giám sát xử lý vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật bảo quản trên địa bàn quản lý.

2. Lĩnh vực chăn nuôi và thú y

a) Công tác sản xuất chăn nuôi

Hướng dẫn sản xuất chăn nuôi, phòng chống dịch bệnh, khắc phục hậu quả thiên tai đối với chăn nuôi; định kỳ, hàng năm sơ kết, tổng kết, đánh giá các mặt công tác trên.

Giám sát và hướng dẫn việc thực hiện quy chế quản lý cơ sở sản xuất chăn nuôi an toàn; tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật sản xuất chăn nuôi, thủy sản đảm bảo an toàn sinh học. Thực hiện việc giám định, bình tuyển đàn gia súc giống trên địa bàn.

Tổ chức triển khai chương trình, kế hoạch hoạt động sản xuất đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực chăn nuôi.

Tham mưu đề xuất kế hoạch xây dựng và phát triển các vùng chăn nuôi an toàn.

b) Công tác quản lý giống vật nuôi

Tham gia quản lý khảo nghiệm giống vật nuôi theo quy định.

Hướng dẫn thực hiện các quy định về danh mục giống vật nuôi được phép sản xuất, kinh doanh; danh mục nguồn gen vật nuôi quý hiếm cần bảo tồn; danh mục giống vật nuôi quý hiếm cấm xuất khẩu trên địa bàn.

Triển khai thực hiện quy hoạch, kế hoạch phát triển giống vật nuôi phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

c) Công tác quản lý thức ăn chăn nuôi

Thực hiện kế hoạch phát triển và sử dụng thức ăn chăn nuôi tại địa phương sau khi được cấp thẩm quyền phê duyệt; hướng dẫn sử dụng thức ăn chăn nuôi có hiệu quả, không gây ô nhiễm môi trường.

Thực hiện các chính sách khuyến khích, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp trên địa bàn nâng cao chất lượng, nâng cao khả năng cạnh tranh của thức ăn chăn nuôi, chương trình nâng cao năng suất, chất lượng và khả năng cạnh tranh thức ăn chăn nuôi của địa phương.

d) Về môi trường chăn nuôi

Tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch và nhiệm vụ về bảo vệ môi trường trong chăn nuôi tại địa phương; tham gia tổ chức đánh giá định kỳ hiện trạng môi trường trong chăn nuôi trên địa bàn.

Xây dựng và hướng dẫn thực hiện các biện pháp xử lý chất thải bảo vệ môi trường trong chăn nuôi.

đ) Phòng, chống dịch bệnh động vật

Triển khai thực hiện các dự án, chương trình không chế, thanh toán dịch bệnh động vật, chương trình kiểm soát bệnh lây từ động vật sang người; kế hoạch xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh; kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện trên địa bàn huyện; tiếp nhận, quản lý sử dụng vật tư, vắc xin, hóa chất phục vụ công tác phòng chống dịch bệnh động vật từ nguồn dự trữ quốc gia, tỉnh, huyện và các nguồn khác.

Thực hiện giám sát định kỳ hoặc đột xuất các bệnh động vật thuộc danh mục các bệnh phải kiểm tra theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại các cơ sở chăn nuôi, sản xuất con giống trên địa bàn (trừ các cơ sở chăn nuôi do Trung ương, tỉnh quản lý, cơ sở giống quốc gia, cơ sở giống có vốn đầu tư nước ngoài).

Tổ chức thực hiện kế hoạch tiêm vắc xin phòng bệnh gia súc, gia cầm, phun hóa chất sát trùng môi trường chăn nuôi theo các kế hoạch đã được phê duyệt.

Thực hiện chẩn đoán, lấy mẫu gửi xét nghiệm, điều trị bệnh cho động vật; thực hiện các quy định về phòng chống, chống dịch bệnh động vật; điều tra, giám sát, phát hiện, dự tính, dự báo tình hình dịch bệnh động vật; thông báo kịp thời và tham mưu đề xuất chủ trương, hướng dẫn biện pháp kỹ thuật phòng chống trên địa bàn cấp huyện, đồng thời báo cáo về Chi cục Thú y theo quy định.

Hướng dẫn mạng lưới thú y xã, phường, thị trấn giám sát, phát hiện, ngăn chặn xử lý các ổ dịch mới và kiểm soát các ổ dịch cũ.

Giám sát hoạt động của các tổ chức, cá nhân hành nghề thú y trên địa bàn huyện và báo cáo hoạt động hành nghề thú y theo quy định.

Đề nghị cá nhân, tổ chức hành nghề thú y cung cấp thông tin về tình hình dịch bệnh động vật và huy động các cá nhân, tổ chức hành nghề thú y trên địa bàn huyện tham gia tiêm vắc xin phòng bệnh cho động vật, tham gia chống dịch bệnh động vật theo quy định.

e) Công tác kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y

Thực hiện ủy quyền của Chi cục Thú y thực hiện các nội dung sau:

Tổ chức thực hiện việc kiểm soát giết mổ động vật; quản lý giám sát các cơ sở sơ chế, chế biến, đóng gói, bảo quản, kinh doanh sản phẩm động vật phục vụ tiêu dùng trong nước theo sự phân cấp và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Kiểm tra vệ sinh thú y đối với sản phẩm động vật ở dạng tươi sống, sơ chế và chế biến lưu thông tại địa phương; thức ăn chăn nuôi (kể cả thức ăn cho nuôi trồng thủy sản), nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi có nguồn gốc từ động vật, chất thải, nước thải của động vật từ các cơ sở chăn nuôi tập trung, nuôi trồng thủy sản; tại khu vực cách ly kiểm dịch, thu gom, giết mổ động vật và các cơ sở sơ chế, chế biến, bảo quản, kinh doanh sản phẩm động vật trên địa bàn.

Hướng dẫn, giám sát việc thực hiện hoặc trực tiếp thực hiện việc vệ sinh, khử trùng tiêu độc đối với các cơ sở có hoạt động liên quan đến thú y, phương tiện vận chuyển, dụng cụ chứa đựng động vật, sản phẩm động vật, chất thải động vật; xử lý động vật, sản phẩm động vật không đủ tiêu chuẩn vệ sinh thú y;

xử lý chất thải, phương tiện vận chuyển, các vật dụng có liên quan đến động vật, sản phẩm động vật không đủ tiêu chuẩn vệ sinh thú y.

g) Hướng dẫn sử dụng các loại thuốc thú y để phòng bệnh, chữa bệnh, chống dịch bệnh cho động vật; thông báo danh mục thuốc thú y được phép lưu hành, hạn chế sử dụng, cấm sử dụng theo quy định của pháp luật trên địa bàn huyện.

h) Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn nghiệp vụ, chế độ, chính sách và pháp luật cho nhân viên chăn nuôi, thú y cấp xã và các tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến chăn nuôi, thú y trên địa bàn huyện.

k) Thực hiện, đề xuất ký hợp đồng dịch vụ với tổ chức, cá nhân thực hiện các dịch vụ kỹ thuật chăn nuôi, thú y theo quy định của pháp luật.

l) Tổ chức thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế, xúc tiến thương mại về chăn nuôi, thú y theo quy định; nghiên cứu, triển khai ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật về chăn nuôi, thú y; phối hợp thẩm định chuyên ngành các chương trình, dự án về chăn nuôi, thú y trên địa bàn huyện theo quy định của pháp luật.

m) Thực hiện các dịch vụ cung ứng: giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y...cho chăn nuôi. Tập huấn chuyên giao kỹ thuật cho người chăn nuôi và các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Ủy ban nhân dân huyện giao.

n) Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quy trình, quy phạm, định mức kinh tế - kỹ thuật về chăn nuôi, thú y đã được phê duyệt; thông tin tuyên truyền, phổ biến pháp luật về chuyên ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý.

o) Công tác phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan quản lý nhà nước

Tổ chức triển khai, thực hiện quy hoạch chăn nuôi gắn với hệ thống giết mổ, chế biến gia súc, gia cầm và bảo quản sản phẩm chăn nuôi tại địa phương theo kế hoạch, dự án được phê duyệt.

Kiểm tra và đôn đốc việc tổ chức thực hiện các quy trình về chăn nuôi áp dụng trên địa bàn.

Thực hiện giám sát, kiểm tra và hướng dẫn việc thực hiện quy chế quản lý cơ sở sản xuất chăn nuôi an toàn; tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật sản xuất chăn nuôi đảm bảo an toàn thực phẩm.

Triển khai thực hiện quy hoạch, kế hoạch phát triển giống vật nuôi phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân huyện kiểm soát giống vật nuôi; các mặt hàng thức ăn chăn nuôi trong danh mục thức ăn chăn nuôi được phép lưu hành tại Việt Nam trong phạm vi địa phương theo quy định.

Kiểm tra, đôn đốc, việc thực hiện chứng nhận hợp quy, phối hợp đề xuất công bố hợp quy, công bố tiêu chuẩn cơ sở lĩnh vực thức ăn chăn nuôi, giống vật nuôi trong phạm vi địa phương.

Giám sát hoạt động khảo nghiệm thức ăn chăn nuôi, giống vật nuôi trong phạm vi địa phương.

Kiểm tra theo dõi việc chấp hành các quy định pháp luật của các tổ chức, cá nhân về hoạt động buôn, bán vắc xin, thuốc Thú y trên địa bàn.

Hướng dẫn, giám sát, kiểm tra việc thực hiện công tác kiểm soát môi trường trong chăn nuôi.

Giám sát, kiểm tra việc thực hiện tiêu chuẩn và quy chuẩn quốc gia về môi trường trong sản xuất chăn nuôi tại địa phương.

Kiểm tra, giám sát định kỳ hoặc đột xuất các bệnh động vật thuộc danh mục các bệnh phải kiểm tra theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại các cơ sở chăn nuôi, sản xuất con giống trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố (trừ các cơ sở chăn nuôi do Trung ương quản lý, cơ sở giống quốc gia, cơ sở giống có vốn đầu tư nước ngoài).

Thực hiện việc chẩn đoán, lấy mẫu xét nghiệm và hướng dẫn điều trị bệnh cho động vật; tổ chức thực hiện các quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật; điều tra, giám sát, phát hiện dịch bệnh động vật; hướng dẫn khoanh vùng, xử lý ô dịch, tiêu độc khử trùng, phục hồi môi trường chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản sau khi hết dịch bệnh trên địa bàn huyện.

Tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện công bố dịch, công bố hết dịch động vật theo quy định của pháp luật.

Tham gia kiểm tra điều kiện vệ sinh thú y đối với vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật; các cơ sở chăn nuôi tập trung; cơ sở sản xuất, kinh doanh con giống (trừ các cơ sở chăn nuôi do Trung ương quản lý, cơ sở giống quốc gia); cơ sở giết mổ động vật; cơ sở sơ chế, chế biến, đóng gói, bảo quản sản phẩm động vật phục vụ tiêu dùng trong nước; cơ sở, cửa hàng kinh doanh động vật, sản phẩm động vật ở dạng tươi sống và sơ chế; cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi có nguồn gốc từ động vật; cơ sở, khu tập trung, cách ly kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật.

Kiểm tra điều kiện vệ sinh thú y; hướng dẫn, giám sát việc thực hiện hoặc trực tiếp thực hiện việc vệ sinh, khử trùng tiêu độc nơi tập trung động vật, sản phẩm động vật tham gia hội chợ, triển lãm, biểu diễn thể thao, nghệ thuật.

ơ) Nhiệm vụ quản lý, chỉ đạo Thú y xã

Phối hợp với Ủy ban nhân dân xã, thị trấn để hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ về công tác Thú y.

Đối với Thú y xã là lao động hợp đồng: Tuyên chọn đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ký hợp đồng; thực hiện chấm dứt hợp đồng, quản lý, chỉ đạo, kiểm tra mọi hoạt động về công tác Thú y và chi trả phụ cấp theo quy định sau khi có ý kiến, có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, thị trấn về kết quả thực hiện nhiệm vụ.

3. Lĩnh vực khuyến nông

a) Bồi dưỡng, tập huấn

Tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ, tập huấn kỹ thuật sản xuất, thông tin kinh tế thị trường cho cán bộ khuyến nông cơ sở, đồng thời giám sát, kiểm tra và đôn đốc mạng lưới khuyến nông cơ sở hoạt động có hiệu quả.

Tham gia, phối hợp đào tạo, dạy nghề nông nghiệp - nông thôn do Nhà nước hỗ trợ.

b) Thông tin tuyên truyền

Phổ biến chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phát triển nông, lâm nghiệp, thủy sản; phát triển nông thôn.

Phổ biến tiến bộ khoa học và công nghệ, các điển hình tiên tiến trong sản xuất, kinh doanh thông qua hệ thống truyền thông đại chúng, tạp chí khuyến nông, tài liệu khuyến nông, hội nghị, hội thảo, hội thi, hội chợ, triển lãm và các hình thức thông tin tuyên truyền khác.

Tổ chức tham quan, học tập các điển hình sản xuất, kinh doanh giỏi cho cán bộ khuyến nông và nông dân.

c) Xây dựng, trình diễn và nhân rộng mô hình

Xây dựng các mô hình về tiến bộ khoa học và công nghệ phù hợp với từng cơ sở, nhu cầu của nông dân và định hướng của địa phương, các mô hình thực hành sản xuất tốt gắn với tiêu thụ sản phẩm.

Xây dựng các mô hình ứng dụng công nghệ cao trong nông, lâm nghiệp, thủy sản.

Tham gia một phần trong việc xây dựng mô hình tổ chức, quản lý sản xuất, phát triển nông, lâm nghiệp, thủy sản hiệu quả và bền vững.

Chuyên giao kết quả khoa học và công nghệ từ các mô hình trình diễn, điển hình sản xuất tiên tiến ra diện rộng.

d) Tư vấn và dịch vụ khuyến nông

Tư vấn, hỗ trợ chính sách, pháp luật về: Thị trường, khoa học công nghệ, áp dụng kinh nghiệm tiên tiến trong sản xuất, quản lý, kinh doanh về phát triển nông, lâm nghiệp, thủy sản và phát triển nông thôn.

Tư vấn, hỗ trợ; làm dịch vụ trong các lĩnh vực tập huấn, đào tạo, cung cấp thông tin, chuyên gia khoa học công nghệ, thị trường, cung cấp vật tư kỹ thuật, thiết bị, ngành nghề nông thôn và các hoạt động khác có liên quan đến nông, lâm nghiệp, thủy sản theo quy định của pháp luật.

Tư vấn, hỗ trợ phát triển, ứng dụng công nghệ sau thu hoạch, chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản.

đ) Nhiệm vụ quản lý, chỉ đạo Khuyến nông viên

Đối với Khuyến nông viên cấp xã, thị trấn: Phối hợp với Ủy ban nhân dân xã, thị trấn để hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ về công tác khuyến nông.

Đối với Khuyến nông là lao động hợp đồng: Tuyển chọn đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ký hợp đồng; thực hiện chấm dứt hợp đồng, quản lý, chỉ

đạo, kiểm tra mọi hoạt động về công tác khuyến nông và chi trả phụ cấp theo quy định sau khi có ý kiến, có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, thị trấn về kết quả thực hiện nhiệm vụ.

Chương III TỔ CHỨC VÀ BIÊN CHẾ

Điều 5. Cơ cấu tổ chức

1. Trung tâm có Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc.

a) Giám đốc trung tâm do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện bổ nhiệm, trực tiếp quản lý, điều hành mọi hoạt động của Trung tâm và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân huyện về mọi hoạt động của Trung tâm, khi vắng mặt Giám đốc có thể ủy quyền cho một trong các Phó Giám đốc điều hành và giải quyết công việc của Trung tâm.

b) Phó Giám đốc giúp Giám đốc, chịu trách nhiệm trước Giám đốc về nhiệm vụ được phân công; điều hành và giải quyết công việc theo thẩm quyền của Giám đốc khi được ủy quyền.

c) Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý.

2. Các bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ gồm:

- a) Tổ chăn nuôi, thú y;
- b) Tổ trồng trọt, bảo vệ thực vật;
- c) Tổ khuyến nông, khuyến ngư;
- d) Tổ hành chính - tổng hợp.

Điều 6. Biên chế

1. Biên chế của Trung tâm là biên chế viên chức do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định trong tổng biên chế viên chức, người lao động của huyện đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Việc bố trí viên chức và người lao động đối với Trung tâm phải căn cứ vào vị trí việc làm, tiêu chuẩn hạng chức danh nghề nghiệp và phẩm chất, trình độ, năng lực của viên chức và người lao động.

3. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và danh mục vị trí việc làm, cơ cấu được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hằng năm Trung tâm chủ trì, phối hợp với Phòng Nội vụ xây dựng kế hoạch biên chế theo quy định của pháp luật bảo đảm thực hiện nhiệm vụ được giao trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ các văn bản pháp luật hiện hành và Quy định này, Giám đốc Trung tâm có trách nhiệm xây dựng Quy chế làm việc của Trung tâm cho phù hợp.

2. Giám đốc Trung tâm có trách nhiệm tổ chức triển khai Quy định này đến toàn thể viên chức và người lao động của Trung tâm. Việc sửa đổi, bổ sung Quy định này do Giám đốc Trung tâm chủ trì, phối hợp với Trưởng phòng Nội vụ tham mưu, trình UBND huyện xem xét, quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Thanh Bình